

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Vũ Thanh T, sinh năm 1991;
Địa chỉ: số A ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
- Anh Ngac J, sinh năm 1988;
Quốc tịch: Hoa Kỳ;
Địa chỉ: Hoa Kỳ;
Tạm trú: số A ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 7 năm 2024, chị Nguyễn Vũ Thanh T và anh Ngac J thống nhất thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Vũ Thanh T và anh Ngac J thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: chị Nguyễn Vũ Thanh T và anh Ngac J mỗi người chịu 50% lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận chị Nguyễn Vũ Thanh T và anh Ngac J thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Vũ Thanh T chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0000313 ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như chị T đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí.

Anh Ngac J chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh Ngac J đã nộp theo biên lai thu số 0000314 ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như anh Ngac J đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND thành phố M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong